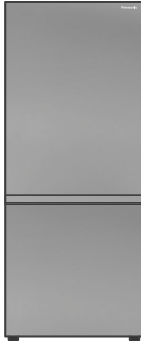


Hướng Dẫn Sử Dụng Tủ Lạnh

Dùng trong Nhà

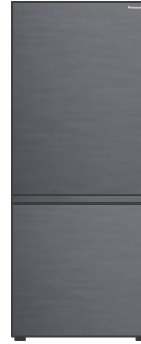
Kiểu máy: NR-BV281BG, NR-BV281BV, NR-SV281BP



NR-BV281BG



NR-BV281BV



NR-SV281BP

Nội dung

- | | |
|---|---|
| • Lưu ý an toàn 2 | • Chế độ làm đông nhanh (Quick Freezing).. 12 |
| • Lưu ý khi sử dụng 4 | • Chế độ ngăn đông mềm mới (Prime Fresh+)... 13 |
| • Lắp đặt 6 | • Ngăn làm lạnh 13 |
| • Nhận dạng các bộ phận9 | • Ngăn đông mềm 14 |
| • Giao diện bảng điều khiển và chế độ..... 10 | • Ngăn đông lạnh 15 |
| • Bộ điều khiển nhiệt độ 10 | • Hướng dẫn vệ sinh tủ lạnh..... 16 |
| • Bộ điều khiển nhiệt độ (Chế độ tinh chỉnh).. 11 | • Xử lý sự cố 19 |
| • Chế độ ECONAVI..... 12 | • Thông số kỹ thuật 20 |

■ KHÔNG CHỨA CFC

Thiết bị này hoàn toàn sử dụng CHẤT LIỆU KHÔNG CHỨA CFC cho cả chất làm lạnh (R600a) và chất cách nhiệt (Cyclo-Pentane). Vì vậy, tủ lạnh này không gây hại đến tầng ôzôn của Trái Đất.

Cám ơn Quý khách hàng đã mua sản phẩm của Panasonic.

- Vui lòng đọc kỹ những hướng dẫn và làm theo các lưu ý an toàn trang 2-5 trước khi sử dụng sản phẩm này.
- Quét mã QR bên trong tủ để biết thêm thông tin và đăng ký bảo hành cho sản phẩm.

Lưu ý an toàn

Xin vui lòng làm theo những hướng dẫn này.



CẢNH BÁO

Ký hiệu này có ý nghĩa: Có thể gây thương tích nặng hay chết người.



Những ký hiệu này có nghĩa thao tác nghiêm cấm.



Ký hiệu này có ý nghĩa thao tác bắt buộc.



Ký hiệu này có ý nghĩa thiết bị này phải được nối đất để tránh điện giật.



LƯU Ý

Ký hiệu này có ý nghĩa: Có thể dẫn đến thương tổn hay trực tiếp đồ dùng khác.



iso-butane
Chất dễ bắt lửa.

**Nếu không tuân thủ
có thể gây cháy, thương
tích, điện giật.**



CẢNH BÁO

Trong trường hợp khẩn cấp...



- Công việc bảo dưỡng chỉ được tiến hành bởi nhân viên bảo dưỡng có chuyên môn tại phân xưởng.
- **Không** chứa những vật dụng có thể gây cháy nổ, ví dụ bình xịt aerosol có chứa chất dễ cháy,... trong tủ lạnh.
- **Không** sử dụng các thiết bị điện như thiết bị khử mùi trong tủ lạnh. Chất làm lạnh bị rò rỉ có thể bắt lửa từ tia lửa điện và gây nổ.
- **Không** sử dụng các thiết bị điện bên trong ngăn chứa thực phẩm, trừ trường hợp được nhà sản xuất khuyến nghị.
- **Không** tự ý tháo lắp, sửa chữa hoặc sửa đổi tủ lạnh. Nếu bạn muốn sửa chữa tủ lạnh, vui lòng liên hệ đại lý hoặc trung tâm dịch vụ ủy quyền.
- **Không** sử dụng các thiết bị máy móc hoặc các phương tiện khác để đẩy nhanh quá trình làm tan băng ngoài các phương tiện được nhà sản xuất khuyến nghị.

Khi tái chế sản phẩm...



- Trước khi đem thải bỏ tủ lạnh, vui lòng tháo bỏ tất cả gioăng lắp ở cửa để tránh tình trạng trẻ em bị kẹt bên trong.
- Nhãn cảnh báo được nhắc đến ở trên nên được lưu giữ suốt thời gian sử dụng tủ lạnh.
- Sách hướng dẫn sử dụng nên được giao cho bất kỳ người nào sử dụng hoặc vận hành tủ lạnh bất cứ khi nào tủ lạnh được chuyển tới địa điểm khác hoặc giao cho nhà máy tái chế.
- Theo luật địa phương, Cyclo-pentane được phép dùng làm chất cách nhiệt cho tủ lạnh này. Khi thải bỏ tủ lạnh này, vui lòng thải bỏ theo cách thích hợp và không phá bỏ nó bằng cách đốt cháy.

**Nếu không tuân thủ
có thể gây cháy, thương
tích, điện giật.**



CẢNH BÁO

Đối với phích cắm và dây điện...



- **Không** được cắm hoặc rút khi tay ướt.
- **Không** để dây điện hoặc phích cắm bị hỏng.



- Rút phích cắm khi vệ sinh tủ lạnh.
- Cắm phích cắm vào ổ cắm điện trên tường theo điện áp định mức với dòng điện định mức và cắm phích cắm thật chặt.
- Chỉ để một ổ cắm cho tủ lạnh. Tránh cắm nhiều thiết bị vào cùng một ổ cắm và không cuốn dây điện theo chiều dài của dây.
- Loại bỏ bụi định kỳ trên phích cắm.
- Nếu dây nguồn hỏng, phải được nhà sản xuất, trung tâm dịch vụ hoặc người có chuyên môn thay thế để tránh gây nguy hiểm.
- Nếu bạn phát hiện thấy mùi cháy, hãy rút phích cắm và thông gió cho bếp.
- **Ngừng** sử dụng tủ lạnh nếu xảy ra bất cứ hiện tượng bất thường hoặc hỏng hóc nào. (Nếu không có thể gây bốc khói, cháy hoặc điện giật)
Ví dụ về hiện tượng bất thường và hỏng hóc
 - Dây nguồn và phích cắm nóng bất thường.
 - Dây nguồn bị cắt sâu hoặc bị biến dạng.
 - Có mùi khét.
 - Bạn có thể có cảm giác tê khi chạm vào thân tủ.

Khi sử dụng...



- **Không** được làm hỏng mạch làm lạnh (đường ống ở phía sau).
- **Không** chạm vào máy nén hoặc đường ống, nhiệt độ trong khu vực này rất cao.
- **Không** để trẻ em đu trên cửa tủ lạnh. Tủ lạnh có thể lật ngã đè lên trẻ em.
- **Không** nên đặt những vật chứa nước lên nóc tủ lạnh vì khi nước tràn ra có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy nổ.
- **Không** đặt ổ cắm điện đa năng hoặc nguồn cấp điện di động phía sau tủ lạnh.
- **Không** để dây nguồn bị kẹt hoặc hỏng khi lắp đặt tủ.



- Sản phẩm này không dành cho người bị suy giảm về thể chất, giác quan hay thần kinh hay thiếu kinh nghiệm và hiểu biết (kể cả trẻ em), trừ khi họ được giám sát hay hướng dẫn sử dụng tủ lạnh với một người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
- Trẻ em cần được giám sát để chắc chắn chúng không đùa nghịch với thiết bị.

Khi lắp đặt...



- Cố định tủ lạnh để tránh nguy hiểm do tủ mất cân bằng.
- Đảm bảo không gian lắp đặt thông thoáng.



- Phải đảm bảo tủ lạnh được nối đất trước khi sử dụng.

**Nếu không tuân thủ
có thể gây thương tích,
tai nạn.**



LƯU Ý

Khi mở/đóng cửa tủ...



- Trong khi mở cửa tủ lạnh, cẩn thận để không kẹp trúng tay người khác đang giữ cửa.
- Chú ý khoảng cách giữa các cánh cửa. Nó có thể kẹp tay bạn trong khi đóng cửa.



Khi cất trữ thực phẩm...



- **Không** làm đông lạnh chai thủy tinh vì có thể gây thương tích.
(Nếu chất lỏng trong chai thủy tinh bị đông lạnh, chai có thể bị vỡ và gây thương tích.)
- **Không** va đập mạnh vào khay thủy tinh.
(Nếu không khay thủy tinh có thể bị vỡ và gây thương tích.)



Khi di chuyển tủ lạnh...



- Giữ thật chặt tủ lạnh khi vận chuyển.
- Dùng vật che chắn, bảo vệ, v.v... cho sàn nhà có bề mặt dễ vỡ.

Lưu ý khi sử dụng

Khi mở/đóng cửa tủ...

- **Không** làm lạnh các chai lọ lớn hơn khay hoặc hộp tủ vì cửa tủ sẽ không đóng kín được hoàn toàn và gây thất thoát hơi lạnh.
- **Không** mở cửa tủ lạnh thường xuyên hoặc để cửa mở quá lâu nhằm tránh tình trạng nước nhỏ giọt bên trong tủ và gây lãng phí năng lượng.
- Kiểm tra thường xuyên gioăng nối cửa đóng mở, nó phải khít hoàn toàn với thân tủ lạnh.

Khi vệ sinh...

- **Không** lau chùi tủ lạnh bằng chất/dung dịch hóa học.
Nó sẽ làm hư hỏng và ăn mòn bề mặt.



Lưu ý khi sử dụng

Khi sử dụng...

- Khi rút phích cắm, để yên 5 phút trước khi cắm lại. Nếu không, máy nén có thể không chạy.
- Điều chỉnh nhiệt độ theo điều kiện hoạt động thực tế để tiết kiệm năng lượng.
- Nếu bạn không có ở nhà trong nhiều ngày và không có gì cần làm lạnh, rút phích cắm để tiết kiệm năng lượng. Chú ý khi không sử dụng tủ trong nhiều ngày, cần lấy hết thực phẩm còn lại trong tủ ra ngoài, vệ sinh và mở cánh tủ lạnh trong vài giờ để hơi nước bên trong tủ khô hết, tránh ẩm mốc và oxi hóa linh kiện của tủ lạnh.
- Mặt ngoài của tủ có thể ẩm, đặc biệt là ngay sau khi lắp đặt. Đây là hiện tượng bình thường do hệ thống tỏa nhiệt trong tủ lạnh ngăn không cho hơi ẩm ngưng tụ.
- Khi độ ẩm cao, chẳng hạn vào mùa mưa, hơi ẩm có thể ngưng tụ trên bề mặt cửa tủ, đặc biệt là ở khu vực xung quanh gioăng cửa. Lau sạch nước ngưng tụ bằng khăn vải.
- Hơi ẩm bên trong ngăn đá có thể ngưng tụ nên cần lau định kỳ bằng khăn vải. Lau ngăn đá mỗi tháng một lần.
- **Không** để cửa tủ lạnh mở quá lâu, đặc biệt khi thời tiết nóng ẩm.
- Một trong những lý do nóc tủ được thiết kế bằng thép là để phòng chống cháy do tác động từ bên ngoài. **Không** để đồ trên nóc tủ để đảm bảo yếu tố này.



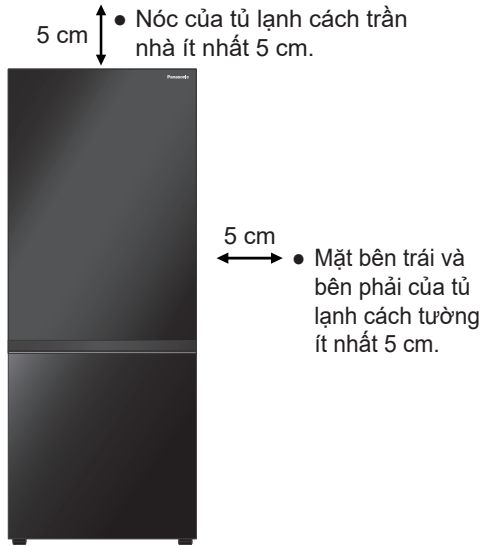
Khi cất trữ thực phẩm...

- **Không** để thực phẩm ấm/nóng vào bên trong tủ lạnh.
- Để nguội đồ ăn trước khi cất vào tủ lạnh.
- **Không** chứa thực phẩm làm quá tải tủ lạnh. Khoảng cách giữa các thực phẩm phải thích hợp để duy trì khả năng làm lạnh.
- Cất trữ hoa quả và rau ở hộp rau quả, nơi hơi ẩm giúp bảo quản chất lượng thực phẩm trong một thời gian dài.
- Chai đựng đồ uống phải được đậy kín để tránh mùi khó chịu.
- Đậy kín thực phẩm lỏng bằng nắp hoặc màng bọc thực phẩm.
- Các thực phẩm như rau, hoa quả và thực phẩm tươi nên được đóng gói hoặc để trong hộp trước khi đưa vào tủ lạnh.
- Để thực phẩm như thịt hoặc cá vào ngăn đá nếu bạn muốn cất trữ trong một thời gian dài.



Lắp đặt

Không gian lắp đặt



- Mặt sau tủ lạnh cách tường ít nhất 5 cm.

- Khi sử dụng lần đầu tiên: hãy làm sạch bên trong tủ lạnh.
 - Lau bằng khăn mềm và ẩm.
 - Rửa sạch khay làm đá bằng nước.
 - Khi mới bắt đầu sử dụng, bạn có thể ngửi thấy mùi nhựa. Nếu bạn lo lắng, hãy thông gió cho căn phòng.
- **Không** đặt tủ lạnh nơi ẩm ướt cũng như bụi bặm vì có thể gây ra rò rỉ điện.
- **Không** đặt tủ lạnh dưới ánh nắng vì nhiệt và ánh nắng sẽ làm tăng nhiệt độ khiến tủ lạnh hoạt động kém hiệu quả.
- **Không** đặt tủ lạnh gần nguồn nhiệt như bếp lò hoặc lò nướng.
- **Không** được chặn các khe hở trên các chi tiết của tủ lạnh.
- Tủ lạnh phải được đặt ở nơi thông thoáng.
- Trong trường hợp đặt tủ lạnh nơi không bằng phẳng, cần điều chỉnh chân điều chỉnh để tủ lạnh có thể đứng thẳng bằng.

Đèn LED và nối đất

- Đèn LED của tủ lạnh được thiết kế đặc biệt cho loại tủ lạnh này, không được phép tự ý thay thế. Nếu bạn cần thay đèn, hãy liên hệ với Trung tâm Dịch vụ của Panasonic.
- Tủ lạnh cần được nối đất để ngăn ngừa các nguy hiểm do điện gây ra.

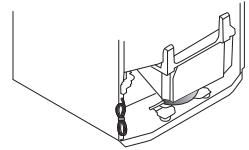
※ Để đảm bảo an toàn, phải thực hiện nối đất

(Đối với tủ lạnh có phích cắm (phích cắm 2 chạc) không có dây nối đất)

Việc nối đất cho phép ngăn các nguy hiểm do rò điện gây ra.

Việc nối đất có thể được thực hiện theo 2 cách sau:

1. Trong trường hợp ổ điện (ổ cắm điện) đã có ổ nối đất, nối dây nối đất với vít dành cho nối đất tại mặt sau của tủ lạnh (đối với vít sử dụng để nối đất, hãy lưu ý ký hiệu ⊕). Sau đó, nối đầu còn lại với ổ nối đất.
2. Trong trường hợp ổ điện (ổ cắm điện) không có ổ nối đất, nối dây nối đất với vít đặt tại mặt sau của tủ lạnh, (đối với vít sử dụng để nối đất, hãy lưu ý ký hiệu ⊕). Sau đó, nối đầu còn lại với thanh nối đất.



※ Các điểm cấm nối đất

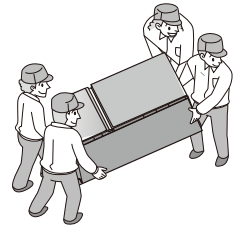
- Ống ga và ống cấp nước (nguy hiểm do điện giật hoặc cháy nổ).
- Các dây nối đất của dây điện thoại hoặc cột thu lôi (nguy hiểm do sét).

Di chuyển hoặc vận chuyển

- ① Tháo khay làm đá, nước và đá trong hộp.
- ② Rút phích cắm.
- ③ Vận chân điều chỉnh (trái và phải) để chúng không chạm vào sàn nhà.
- ④ Tháo khay xả sau tủ và đổ nước trong khay. Tham khảo hướng dẫn tháo khay xả Trang 18.

※ Cách di chuyển và vận chuyển

- Cần ít nhất 4 người vận chuyển.
- Mỗi người nâng một góc tủ.
- Không cầm cánh tủ để vận chuyển.



Chú ý

- Khi vận chuyển dùng dây đai cố định cánh tủ, tránh để cánh tủ tự mở.
- Không đặt tủ nằm nghiêng một bên khi vận chuyển vì có thể gây hư hại tủ lạnh.
- Chờ ít nhất 4 tiếng sau khi lắp đặt rồi mới cắm điện nhằm đảm bảo gas và dầu trong máy nén về trạng thái ổn định.

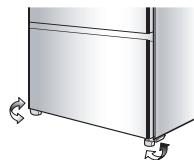
Có cách nào để giữ tủ lạnh không bị nghiêng khi có động đất không?

Để giữ tủ lạnh không bị nghiêng khi có động đất, hãy sử dụng các dây đai cố định vào móc treo phía sau tủ lạnh.



Cố định tủ lạnh.

Vặn chân điều chỉnh (trái và phải) cho đến khi chúng chạm sàn nhà để ổn định vị trí tủ lạnh.



Không nên mở cửa tủ lạnh trong quá trình làm lạnh.

Cửa tủ không nên mở cho đến khi bên trong đã đủ lạnh.

(Khí nóng từ bên ngoài thổi vào bên trong sẽ làm giảm chức năng làm lạnh của tủ.)

Đợi cho đến khi bên trong đã được làm lạnh.

- Tủ lạnh cần chạy liên tục ít nhất 4 tiếng để làm lạnh bên trong ở điều kiện tủ không chứa tải và cửa tủ không mở.
- Tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường bên ngoài và điều kiện sử dụng, tủ lạnh có thể cần đến 24 tiếng để làm lạnh bên trong và đạt được trạng thái ổn định.

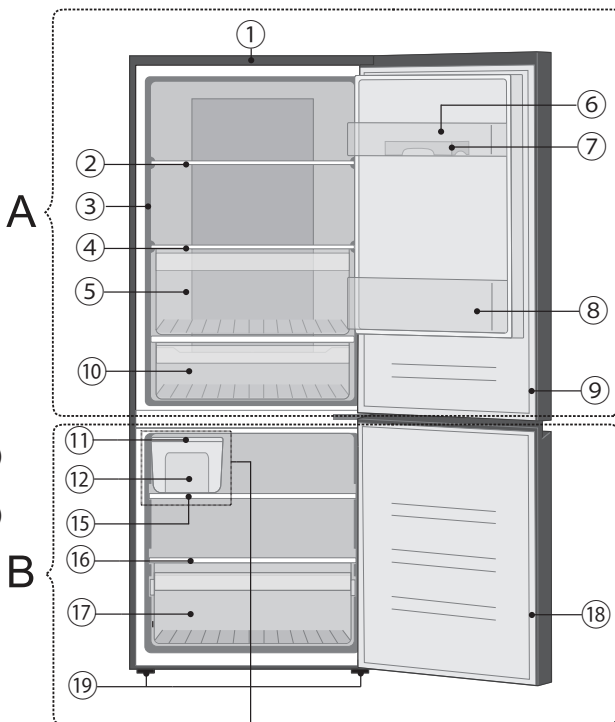
Nhận dạng các bộ phận

A-Ngăn làm lạnh

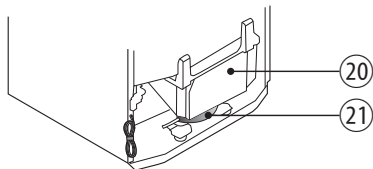
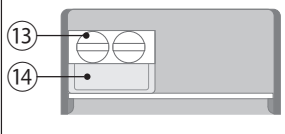
- ① Đèn LED
- ② Khay kính ngăn làm lạnh
- ③ Bảng điều khiển (Trang 10)
- ④ Khay kính ngăn rau quả
- ⑤ Ngăn rau quả
- ⑥ Giá đỡ cánh cửa
- ⑦ Khay trứng
- ⑧ Giá đỡ chai lọ
- ⑨ Gioăng cửa ngăn làm lạnh
- ⑩ Hộp ngăn đông mềm (Đèn LED Blue Ag)

B-Ngăn đông lạnh

- ⑪ Khay làm đá (Kiểu máy: BV281BV, SV281BP)
- ⑫ Hộp đựng đá (Kiểu máy: BV281BV, SV281BP)
- ⑬ Khay làm đá (Kiểu máy: BV281BG)
- ⑭ Hộp đựng đá (Kiểu máy: BV281BG)
- ⑮ Khay kính 1-2
- ⑯ Khay kính hộp ngăn đông lạnh
- ⑰ Hộp ngăn đông lạnh
- ⑱ Gioăng cửa ngăn đông lạnh
- ⑲ Chân điều chỉnh
- ⑳ Khay xả
- ㉑ Máy nén

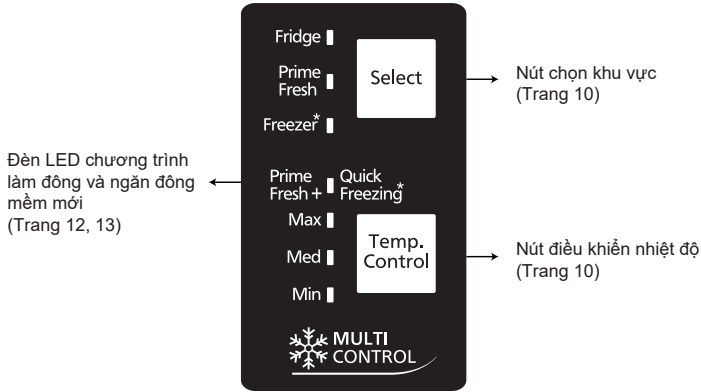


Kiểu máy: BV281BG



Hình ảnh mặt sau sản phẩm.

Giao diện bảng điều khiển và chế độ



Bộ điều khiển nhiệt độ

Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ ở các mức Min (Ít lạnh) - Med (Lạnh vừa) - Max (Lạnh sâu). Nhấn “Select” để lựa chọn khu vực muốn điều khiển nhiệt độ: Ngăn làm lạnh (Fridge), ngăn đông mềm (Prime Fresh) hoặc ngăn đông lạnh (Freezer). Sau đó nhấn “Temp Control” để cài đặt mức nhiệt độ.

“Fridge” Ngăn làm lạnh	“Max” thấp hơn mức “Med” khoảng 2 °C ~ 3 °C
	“Med” khoảng 1 °C ~ 6 °C
	“Min” cao hơn mức “Med” khoảng 2 °C ~ 3 °C
“Prime Fresh” Ngăn đông mềm	“Max” thấp hơn mức “Med” khoảng 2 °C ~ 3 °C
	“Med” khoảng -5 °C ~ -1 °C
	“Min” cao hơn mức “Med” khoảng 2 °C ~ 3 °C
“Freezer” Ngăn đông lạnh	“Max” thấp hơn mức “Med” khoảng 2 °C ~ 3 °C
	“Med” khoảng -23 °C ~ -17 °C
	“Min” cao hơn mức “Med” khoảng 4 °C ~ 5 °C

Chú ý

Khi vận hành tủ lạnh lần đầu tiên, sau khi cắm phích cắm, hãy điều chỉnh nhiệt độ tới vị trí “Med” của mỗi bộ điều khiển và giữ nguyên mức nhiệt độ này trong 24 giờ để làm lạnh có hiệu quả. Sau đó, hãy điều chỉnh nhiệt độ theo ý muốn. Nếu bạn muốn tiết kiệm năng lượng, đừng điều chỉnh nhiệt độ thấp hơn điều kiện vận hành thực tế.

Bộ điều khiển nhiệt độ (Chế độ tinh chỉnh)

■ Cài đặt nhiệt độ và hướng dẫn cài đặt nhiệt độ

Tủ lạnh này được thiết kế đặc biệt thích hợp cho các mục đích sử dụng cụ thể, bạn có thể điều chỉnh mức nhiệt độ tới 9 mức cho ngăn đông lạnh và ngăn làm lạnh chi tiết như sau.

Cách vận hành chế độ tinh chỉnh:

Đối với ngăn đông lạnh

- ① Nhấn “Select” tới khi đèn “Freezer” sáng.
- ② Đặt hiển thị đèn LED tới “Min” bằng nút “Temp. Control”.
- ③ Ấn và giữ nút “Temp. Control” (trong 10 giây) cho tới khi hiển thị đèn LED chuyển từ vị trí “Med” sang vị trí “Min”.
- ④ Đặt chế độ “9 mức” như bảng bên dưới bằng cách ấn nút “Temp. Control”.

■ Bảng hiển thị đèn LED

Mức làm lạnh										
Các mức	1	2	3	4	5	6	7	8	9	
Hiển thị LED	Max □ Med □ Min ■	Max □ Med ■ Min ■	Max □ Med ■ Min ■	Max □ Med ■ Min ■	Max □ Med ■ Min □	Max ■ Med ■ Min □	Max ■ Med ■ Min □	Max ■ Med ■ Min □	Max ■ Med ■ Min □	Max ■ Med ■ Min □

■ Phát sáng

▬ Nhấp nháy

□ Không sáng

Đối với ngăn làm lạnh

Thực hiện các bước từ ① đến ④ trên bằng cách chọn khu vực “Fridge” thay vì “Freezer”.

Để thoát cài đặt chế độ tinh chỉnh

Hãy lặp lại các bước ① đến ③, sau đó tủ lạnh trở về chế độ vận hành bình thường.

Chú ý

- Ngăn đông mềm (Prime Fresh) không có chế độ tinh chỉnh.
- Bộ điều khiển nhiệt độ khác nhau tùy thuộc vào sự thay đổi môi trường và số lượng thực phẩm cất trữ.

Chế độ ECONAVI

Tủ lạnh có khả năng nhận biết tần suất đóng mở cửa tủ để tự động điều chỉnh hoạt động giúp tiết kiệm năng lượng một cách tối ưu.*

■ Chế độ ECONAVI

- Tủ lạnh có thể ghi nhớ thói quen sử dụng của gia đình bạn từ hoạt động mở cửa và chu kỳ thời gian sử dụng không thường xuyên để tối ưu hóa hiệu suất năng lượng.
- Tủ lạnh học lối sống của gia đình bạn trước 3 tuần, và vận dụng những gì học được từ tuần thứ 4 trở đi.

■ Cài đặt vận hành chế độ ECONAVI

- Chế độ ECONAVI được kích hoạt tự động khi bộ điều khiển nhiệt độ ngăn đông lạnh cài đặt ở vị trí “Med”.
- Chế độ ECONAVI không hoạt động nếu chế độ “Làm đông nhanh” hoặc “Ngăn đông mềm mới” đang chạy.
- Người sử dụng không thể tự khởi động chế độ ECONAVI.

Chú ý

* Hiệu quả của chế độ ECONAVI phụ thuộc vào nhiệt độ của môi trường xung quanh, số lần mở và đóng cửa tủ lạnh và trạng thái thực phẩm được bảo quản.

Chế độ làm đông nhanh (Quick Freezing)

Khi chế độ “Làm đông nhanh” được thiết lập, tủ lạnh có thể giảm nhiệt độ nhanh chóng để bảo quản thực phẩm tốt hơn và tăng tốc độ làm đá.

■ Cách vận hành chế độ “Làm đông nhanh”



Đèn sáng: Chế độ làm đông nhanh hoạt động.
Đèn tắt: Chế độ làm đông nhanh không hoạt động.

- Ấn nút “Select” đến khi đèn “Freezer” sáng, sau đó ấn “Temp Control” đến khi đèn “Quick Freezing” sáng. Chế độ “Làm đông nhanh” bắt đầu hoạt động sau khoảng 10 giây.
- Khi muốn dừng chế độ “Làm đông nhanh”, hãy lặp lại các bước trên đến khi đèn “Quick Freezing” tắt.

Chú ý

- Chế độ sẽ tự động ngừng hoạt động sau khi chạy 60 phút (khi nhiệt độ môi trường thấp hơn hoặc bằng 18 °C) hoặc 240 phút (khi nhiệt độ môi trường cao hơn 18 °C) và trở về chế độ bình thường. (Đèn LED “Quick Freezing” tắt).
- Đèn LED “Quick Freezing” nhấp nháy có nghĩa là hệ thống xả tuyết hiện đang hoạt động. Chế độ “Làm đông nhanh” sẽ được khởi động ngay sau khi kết thúc xả tuyết.
- Chức năng điều khiển nhiệt độ ngăn đông lạnh sẽ không hoạt động khi chế độ “Làm đông nhanh” hoạt động vì máy nén đã hoạt động ở mức tối đa để vận hành chế độ “Làm đông nhanh”.

Chế độ ngăn đông mềm mới (Prime Fresh+)

Khi chế độ “Ngăn đông mềm mới” được thiết lập, ngăn đông mềm có thể giảm nhiệt độ nhanh chóng để bảo quản thực phẩm tốt hơn.

■ Cách vận hành chế độ “Ngăn đông mềm mới”



Đèn sáng: Chế độ ngăn đông mềm mới hoạt động.
Đèn tắt: Chế độ ngăn đông mềm mới không hoạt động.

- Ấn nút “Select” đến khi đèn “Prime Fresh” sáng, sau đó ấn “Temp Control” đến khi đèn “Prime Fresh+” sáng. Chế độ “Ngăn đông mềm mới” sẽ khởi động trong khoảng 10 giây.
- Khi muốn dừng chế độ “Ngăn đông mềm mới”, hãy lặp lại các bước trên đến khi đèn “Prime Fresh+” tắt.

Chú ý

- Chế độ sẽ tự động ngừng hoạt động sau khi chạy 105 phút (khi nhiệt độ môi trường xung quanh thấp hơn hoặc bằng 18 °C) hoặc trong khoảng từ 145 ~ 150 phút (khi nhiệt độ môi trường xung quanh cao hơn 18 °C) và trở về chế độ bình thường. (Đèn LED “Prime Fresh+” tắt.)
- Đèn LED “Prime Fresh+” nhấp nháy có nghĩa là hệ thống xả tuyết hiện đang hoạt động. Chế độ “Ngăn đông mềm mới” sẽ được khởi động ngay sau khi kết thúc xả tuyết.

Chú ý

Chế độ “Ngăn đông mềm mới” và “Làm đông nhanh” không thể đồng thời hoạt động. Khi chế độ “Ngăn đông mềm mới” đang hoạt động, nếu bạn cài đặt chế độ “Làm đông nhanh” thì chế độ “Ngăn đông mềm mới” sẽ dừng lại và tự kích hoạt chế độ “Làm đông nhanh” và ngược lại.

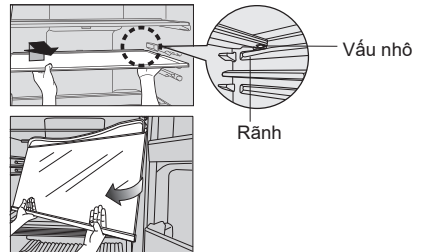
Ngăn làm lạnh

Phạm vi cài đặt nhiệt độ của ngăn làm lạnh là 1 °C ~ 7 °C.

Nếu nhiệt độ của ngăn làm lạnh đặt ở mức 1 °C trong một thời gian dài, thực phẩm có thể bị đóng băng.

Có thể thay đổi vị trí khay kính ngăn làm lạnh

- ① Nâng phía dưới khay và kéo về phía trước. Khi các vấu nhỏ của khay không còn bám trên rãnh, xoay nghiêng và tháo khay ra khỏi tủ lạnh.
- ② Đặt khay vào vị trí mong muốn bằng cách thực hiện ngược lại các bước trên.
 - Khay kính rất nặng. Vui lòng vận chuyển cẩn thận để không làm rơi và gây hư hại hoặc chấn thương.



Mẹo bảo quản thực phẩm

■ Không để đồ quá chật

Khi để đồ quá nhiều và không có khoảng cách để lưu thông khí lạnh trong tủ, việc làm lạnh sẽ bị ảnh hưởng. Hãy tạo khoảng cách giữa các loại thực phẩm!

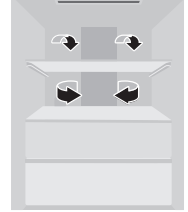


Sử dụng không khí lạnh trong tủ không lãng phí là chìa khóa giúp thực phẩm tươi lâu hơn!

■ Không để đồ chắn đường gió lưu thông trong tủ

Nếu hơi lạnh không lan tỏa thì bên trong tủ lạnh sẽ khó hạ nhiệt và tốn nhiều điện hơn để làm lạnh và có thể làm cho tủ lạnh bị đóng tuyết. Vì vậy, không nên để thực phẩm chắn trước lỗ gió* và cản đường gió lưu thông trong tủ.

*Lỗ gió được đặt trên bộ phận dẫn hướng gió trong ngăn làm lạnh.



Ngăn đông mềm

Nhiệt độ bên trong ngăn đông mềm có thể lựa chọn các mức "Ít lạnh", "Lạnh vừa", hoặc "Lạnh sâu".

Khi sử dụng tủ lạnh, có thể điều chỉnh nhiệt độ theo nhu cầu sử dụng riêng của bạn.

*Nhiệt độ được cài đặt mặc định khi xuất xưởng là "Lạnh vừa".

Sử dụng ngăn đông mềm

Xấp xỉ. $-5^{\circ}\text{C} \sim -1^{\circ}\text{C}$

• Thích hợp để bảo quản thực phẩm tươi như thịt hoặc cá. Tuổi thọ bảo quản của thịt hoặc cá sẽ lâu hơn so với việc bảo quản thực phẩm trong ngăn làm lạnh.

• Khi thực phẩm bị đông quá mức...

Cá hoặc thịt thái lát có thể bị đông quá mức. Hãy cài đặt nhiệt độ ở mức "Ít lạnh" để tránh việc thực phẩm bị đông cứng.

• Khi thực phẩm không được làm đông toàn bộ bề mặt.

Tùy theo loại thực phẩm như một khối thịt to, một con cá lớn hoặc khi đặt đầy thực phẩm trong ngăn, và tùy theo điều kiện bảo quản cũng như nhiệt độ xung quanh, thực phẩm có thể không được làm đông toàn bộ bề mặt như mong muốn.

Khi đó, hãy cài đặt nhiệt độ sang mức "Max" (T. 10).

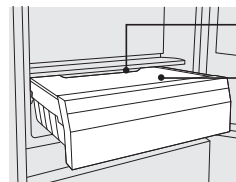
• Không để đồ chắn đường gió lưu thông trong ngăn đông mềm.

Nếu hơi lạnh không lan tỏa thì bên trong ngăn đông mềm sẽ khó hạ nhiệt và có thể làm hỏng thực phẩm. Vì vậy, không nên để thực phẩm quá cao chắn trước vị trí đường gió vào (nằm trên Hộp ngăn đông mềm) và làm cản trở đường gió lưu thông trong ngăn.



Để cắt.

Thực phẩm làm đông toàn bộ bề mặt có thể dễ dàng cắt hoặc thái. Sẵn sàng để nấu.



Vị trí đường gió vào
Hộp ngăn đông mềm

Ngăn đông lạnh

Bảo quản lâu dài thực phẩm đông lạnh.

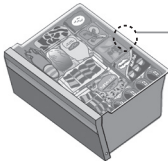


Ba mẹo làm đông thực phẩm và lưu giữ hương vị thực phẩm

1. Nhanh chóng làm đông các thực phẩm mỏng và nhỏ
2. Bọc kín hoàn toàn
3. Không làm đông lại lần nữa

Hộp chứa thực phẩm trong ngăn đông lạnh

Hộp ngăn đông lạnh



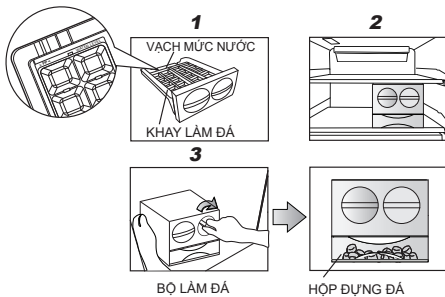
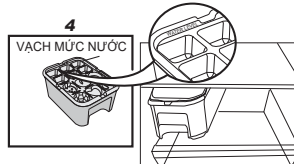
Trữ lượng tối đa

Nếu thực phẩm được cất trữ vượt quá chiều cao của hộp, cửa tủ lạnh không thể đóng kín hoàn toàn và hộp có thể đóng đá.

Hướng dẫn sử dụng bộ làm đá

1. Cho nước vào khay làm đá đến vạch mức nước.
2. Đặt khay làm đá vào ngăn đá, đợi đến khi tạo thành đá.
3. **Kiểu máy: BV281BG**
Đỡ lấy đá viên, tay trái giữ bộ làm đá, tay phải vận khay làm đá theo chiều kim đồng hồ. Viên đá sẽ rơi vào hộp đựng đá.

4. **Kiểu máy: BV281BV, SV281BP**
Lấy viên đá ra khỏi khay làm đá để sử dụng.



Chú ý:

- (Với Kiểu máy: BV281BV, SV281BP)
Không đẩy nắp khay làm đá để đẩy nhanh thời gian làm đá.
- Nếu muốn sử dụng nhiều đá, trữ đá vào hộp đựng đá bên dưới khay.
- Không làm đá bằng hộp đựng đá, đổ nước vào hộp đựng đá để làm đá có thể gây vỡ hộp.

Hướng dẫn vệ sinh tủ lạnh

Trước khi làm sạch hoặc bảo trì, cần đảm bảo đã ngắt nguồn điện. Không kết nối hoặc ngắt nguồn điện khi tay còn ướt.

Khi ngắt nguồn điện, chờ 5 phút trước khi kết nối lại. Nếu không, máy nén sẽ không hoạt động.

Lau bề mặt cửa bằng một tấm vải ẩm mềm.

Vệ sinh tủ lạnh ngay sau khi dính bẩn!

Nhanh chóng lau sạch các vết bẩn bên trong tủ trước khi chúng khô cứng lại.

Cụ thể, dầu ăn hoặc mỡ lợn có thể làm lớp nhựa bị nứt và nước hoa quả có thể làm tủ lạnh bị đổi màu. Đối với những vết bẩn khó lau chùi, dùng vải thấm chất tẩy nhà bếp trung tính. Sau đó lau lại bằng vải ướt.



Thường xuyên vệ sinh các chi tiết có thể tháo rời.

Vệ sinh khay làm đá 1 tuần 1 lần. Theo như hướng dẫn, tháo các khay, các ngăn cửa, v.v., ngâm và rửa chúng trong nước ấm 3 tháng 1 lần.



Vệ sinh gioăng cửa ít nhất 1 tháng 1 lần.

Vệ sinh bằng cách lau nhẹ nhàng. Ở vị trí gioăng cửa tiếp xúc với thành tủ, chất bôi trơn được bôi lên để làm giảm ma sát với thân tủ lạnh. Cần thận không được lau hết chất bôi trơn.

Vị trí được bôi chất bôi trơn



Chú ý

Gioăng cửa có thể được thay thế bởi trung tâm dịch vụ được ủy quyền. Trong khi vệ sinh, gioăng cửa có thể tuột khỏi rãnh lắp. Khi đó, hãy ấn nó trở lại vào rãnh lắp.

Yêu cầu

Không được sử dụng các chất sau. (Nếu không, bề mặt sẽ bị xước hoặc bị ăn mòn.)



Chất tẩy rửa nhà bếp (Chúng làm nứt nhựa!)

Kiểm hoặc gần như kiểm



Chất tẩy rửa hoặc bột giặt



Ét xăng, chất pha loãng, cồn, axit, xăng dầu



Bàn chải cứng



Nước nóng

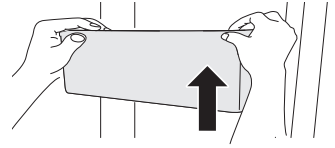
Hướng dẫn vệ sinh tủ lạnh

Giá đỡ khay trứng/Giá đỡ chai

3 tháng một lần

■ Tháo giá

- ① Nâng lên, lần lượt giữa bên phải và bên trái.
- **Gắn giá**
- ② Đặt trên cả hai giá đỡ, sau đó ấn xuống cho đến khi chạm đến cuối giá đỡ.

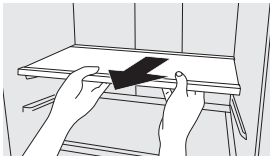


Khay

3 tháng một lần

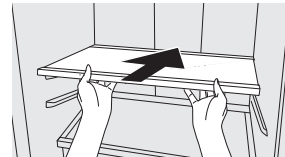
■ Tháo khay

- ① Nâng mặt dưới khay lên và kéo ra phía trước. Khi các vấu nhô của khay không còn bám trên rãnh, xoay nghiêng và tháo khay ra.



■ Gắn khay

- ② Đẩy khay vào cho đến khi chạm điểm cuối.

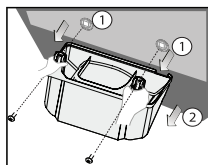


Chú ý

- Nên tháo các giá đỡ trên cánh tủ trước khi tháo các khay kính trong ngăn làm lạnh để việc lấy khay kính ra được dễ dàng.
- Khi tháo khay ở phía trên hộp rau, hãy kéo hộp rau ra và sau đó thực hiện các bước để tháo khay như miêu tả chi tiết phía trên.
- Trong trường hợp lắp khay làm đá vào nhưng nó không ăn khớp, hãy kiểm tra để chắc chắn rằng bạn đã lắp đúng loại khay.
- Khay thủy tinh hộp rau quả chỉ có thể được đặt ngay trên hộp rau quả.
- (Đối với khay 1-2) Có thể tháo khay phía trước đặt lên khay phía trong để mở rộng không gian ngăn đông lạnh.
- Các khay được làm từ kính và nặng. Vui lòng vận chuyển cẩn thận để không làm rơi và gây hư hại hoặc chấn thương. Để lắp khay, giữ mặt nhô ra của khay quay về phía dưới và lắp vào một cách vững chắc.

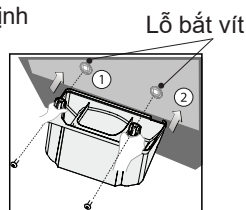
■ Tháo khay

- ① Tháo rời vít hai bên.
- ② Lấy khay xả ra ngoài.



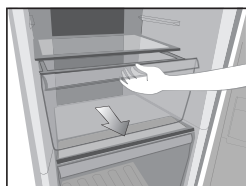
■ Gắn khay

- ① Đặt lỗ khay xả vào và điều chỉnh sao cho phần lỗ của khay xả bên phía tay trái khớp với lỗ bắt vít nhỏ trên mặt sau tủ lạnh. Dùng vít cố định phần bên trái lại.
- ② Đồng thời điều chỉnh sao cho phần lỗ của khay xả bên phía tay phải khớp với lỗ nhỏ trên mặt sau tủ lạnh. Dùng vít cố định phần bên phải lại.



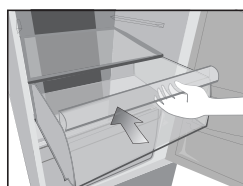
■ Tháo hộp

- ① Kéo hộp về phía trước cho đến khi chạm điểm cuối.
- ② Nhẹ nhàng nâng phần trước hộp lên để tháo ra hoàn toàn.



■ Gắn hộp

- ① Lắp hộp vào giá đỡ.
- ② Nhẹ nhàng nâng hộp lên và đẩy về phía trước cho đến khi chạm tới điểm cuối.



■ Tháo hộp

- ① Mở cánh tủ ngăn làm lạnh ra hoàn toàn.
- ② Kéo hộp về phía trước cho đến khi chạm điểm cuối và nhẹ nhàng nâng phần trước hộp lên để tháo ra hoàn toàn.



■ Gắn hộp

- ① Lắp hộp vào giá đỡ.
- ② Nhẹ nhàng nâng hộp lên và đẩy về phía trước cho đến khi chạm tới điểm cuối.



Xử lý sự cố

Trước khi gọi cho Trung tâm bảo hành hãy kiểm tra các bước sau:

Tủ lạnh không hoạt động.

- Kiểm tra để đảm bảo phích cắm và đầu nối đều trong tình trạng hoạt động tốt.
- Kiểm tra xem có trục trặc gì ở hệ thống cầu chì chính và hệ thống điện trong nhà hay không.
- Kiểm tra bằng cách rút phích cắm và đợi trong 5 phút trước khi cắm lại.

Tủ lạnh không đủ mát.

- Kiểm tra để đảm bảo đèn LED hiển thị ở đúng vị trí trên bảng điều khiển.
- Kiểm tra xem tủ lạnh có đang hoạt động quá tải hay không hay có quá nhiều thực phẩm nóng bên trong tủ lạnh hay không?
- Tủ lạnh có để trực tiếp dưới ánh nắng hay nguồn nhiệt hay không?
- Cửa tủ lạnh có đóng kín hoàn toàn chưa?
- Tủ lạnh có bị đóng mở quá nhiều hay không?

Bên ngoài

- Khi độ ẩm không khí tăng cao, có khả năng hơi ẩm sẽ ngưng tụ trên bề mặt tủ, quanh gioăng cửa hoặc trên bề mặt cánh cửa. Hiện tượng này sẽ hết khi độ ẩm không khí giảm. Hãy lau sạch bằng khăn khô, mềm.

Sự đọng sương, đọng tuyết.

Bên trong

- Kiểm tra xem cửa tủ đã đóng kín chưa?
- Có đóng mở cửa tủ quá thường xuyên không?
- Động sương bên trong tủ còn có thể do để thực phẩm có độ ẩm cao mà không được đậy nắp hoặc bọc kín.
- Khi độ ẩm thời tiết cao, thời gian mở cửa lâu, khi tủ chứa nhiều thực phẩm, thực phẩm chắn đường gió hoặc khi làm đá nhiều có thể hình thành tuyết bên trong ngăn đông lạnh. Hiện tượng này là bình thường. Hãy lau sạch bằng khăn khô và mềm.



Tủ lạnh phát ra tiếng ồn.

- Kiểm tra xem tủ lạnh đã đứng thẳng bằng chưa, và có được lắp đặt đúng cách không?
- Kiểm tra xem có vật gì đụng vào tủ lạnh hay không?
- Âm thanh rắc phát ra do sự giãn nở vì nhiệt của các bộ phận bên trong, đây là hiện tượng bình thường.
- Khi mới bắt đầu hoạt động, tủ lạnh có thể phát ra âm thanh lớn. Âm thanh sẽ nhỏ dần khi tủ lạnh đủ lạnh.

Mặt trước và mặt sau tủ bị ẩm, nóng.

- Hệ thống tỏa nhiệt được bố trí bên trong vách tủ nên nhiệt độ mặt sau và hai bên tủ có thể bị nóng khi tủ hoạt động.
- Sau lưng và hai bên thân tủ sẽ nóng hơn khi tủ mới hoạt động hoặc khi đóng, mở cửa tủ quá thường xuyên.

Tủ lạnh có mùi.

- Có đặt thực phẩm nặng mùi bên trong tủ mà không bao, gói lại hay không?

Xử lý sự cố

Các âm thanh bình thường của tủ lạnh.

- Khi tủ lạnh mới khởi động sẽ nghe thấy âm thanh như tiếng nước chảy, tiếng sôi, tiếng cọt kẹt. Đây là âm thanh của dòng chảy môi chất lạnh trong hệ thống làm lạnh.
- Khi hệ thống tự động xả tuyết vận hành sẽ phát ra tiếng ồn.
- Sự giãn nở của các chi tiết bên trong tủ lạnh trong quá trình làm lạnh có thể gây ra tiếng kêu rắc rắc.
- Máy nén có thể kêu to hơn thông thường khi tủ làm lạnh với công suất cao trong các trường hợp: sử dụng tủ lần đầu, tủ chưa đủ lạnh, đóng/mở tủ quá thường xuyên. Máy nén hoạt động êm hơn sau khi đã làm lạnh đủ.


Đèn vẫn sáng khi tủ đóng.

- Sau khi đóng cửa tủ, đèn bên trong có thể vẫn tiếp tục hoạt động. Hiện tượng này là bình thường do sự hoạt động của chế độ diệt khuẩn Blue Ag.

Thực phẩm bị đông lạnh.

- Bạn có đặt thực phẩm gần ống gió lạnh không?
- Bạn có điều chỉnh bộ điều khiển nhiệt độ ở “Max” (Lạnh sâu)? Điều chỉnh sang “Min” (Ít lạnh)?
- Bạn có đặt thực phẩm ở ngăn đông mềm không?

Thông số kỹ thuật

Kiểu máy		NR-BV281BG	NR-BV281BV	NR-SV281BP
Xếp hạng sao ngăn đông lạnh				
Dung tích (L) (TCVN 7828:2016 TCVN 7829:2016)	Tổng cộng	255		
	Ngăn đông lạnh	85		
	Ngăn làm lạnh Ngăn đông mềm	170		
Kích thước bên ngoài Rộng x Sâu x Cao (mm)		601 x 654 x 1505		
Trọng lượng thực (kg)		56	51	
Môi chất làm lạnh		R600a		
Điện áp quy định (V) Tần số quy định (Hz)		Tham khảo nhãn định mức đặt ở bên trong cửa.		

Panasonic Corporation

Website: <https://www.panasonic.com>

© Panasonic Appliances Vietnam Co., Ltd. 2022